

Số: 231/TTr-UBND

Quảng Ngãi, ngày 21 tháng 11 năm 2017

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết về kế hoạch đầu tư công
năm 2018

TRUNG TÂM CÔNG ĐÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số:.....10807..... Ngày: 24/11/17..... Chủ đề:.....

Kính gửi: HĐND tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 05/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 684^a/QĐ-UBND ngày 16/12/2016 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 28/7/2017 của UBND tỉnh về việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư trung hạn giai đoạn 2016-2020 nguồn vốn ngân sách trung ương;

Căn cứ Quyết định số 657/QĐ-UBND ngày 19/9/2017 của UBND tỉnh về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách nhà nước (bao gồm vốn trái phiếu Chính phủ) giai đoạn 2016-2020 (đợt 2);

Căn cứ thông báo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 8759/BKHĐT-TH ngày 25/10/2016 về việc dự kiến phân bổ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2018;

Trên cơ sở ý kiến Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Kết luận số 492-KL/TU ngày 14/11/2017, khả năng cân đối nguồn lực ngân sách địa phương năm 2018, UBND tỉnh xây dựng phương án phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2018 như sau:

I. Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2018

Đơn vị: Triệu đồng

TT	NGUỒN VỐN	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020	Kế hoạch năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Ghi chú
	TỔNG SỐ	19.566.878	4.163.198	4.414.585	
A	VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG	7.497.539	1.625.025	1.554.135	
I	Vốn trong nước	6.170.561	1.500.432	1.323.835	

1	Hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg	115.402		128.224	+ 128.224
2	Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia	2.191.099	365.892	327.611	-38.281
i	Nông thôn mới	938.160	144.280	144.200	-80
ii	Giảm nghèo bền vững	1.252.939	221.612	183.411	-38.201
3	Vốn Chương trình mục tiêu	2.428.560	334.540	318.000	-16.540
	+ Hoàn trả ứng trước	316.502		63.300	
	+ Phân bổ chi tiết	2.112.058	334.540	254.700	-79.840
4	Vốn trái phiếu Chính phủ	1.435.500	800.000	550.000	
	+ Giao thông	1.350.000	800.000	550.000	
	+ KCH trường lớp học	85.500			
II	Vốn nước ngoài	583.702	124.593	230.300	+ 105.707
	+ Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh	93.032	36.000	28.755	
	+ Các dự án khác	490.670	88.593	201.545	
B	VỐN CÂN ĐỐI NSDP	12.812.615	2.765.330	2.860.450	
*	* Kế hoạch chưa tính bội chi		2.395.330	2.705.450	+ 310.120
1	Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí, định mức qui định tại Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ ¹	8.906.215	1.765.330	2.035.450	+270.120
2	Đầu tư từ nguồn sử dụng đất ²	3.906.400	550.000	600.000	+50.000
3	Đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết	315.250	80.000	70.000	-10.000
*	Bội chi		371.300	155.000	-216.300
4	Đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương		371.300	155.000	
C	VỐN BỔ SUNG KHÁC TRONG NĂM		142.843		

II. Các nguyên tắc xây dựng phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2018

1. Về nguyên tắc

- Tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công và Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ.

- Theo nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020.

- Phù hợp với kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020; đảm bảo tính cần thiết, hiệu quả và bền vững; hạn chế tình trạng đầu tư dàn trải, nâng cao hiệu quả đầu tư.

¹ Tính giao tăng so với dự toán Trung ương giao là 103 tỷ đồng

² Tính giao tăng so với dự toán Trung ương giao là 50 tỷ đồng

- Chỉ bố trí kế hoạch vốn cho các Chương trình, dự án đã đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020; các chương trình, dự án chuyển tiếp đến 30/9/2017 giải ngân đạt từ 30% kế hoạch năm 2017 đã giao đầu năm trở lên; các dự án mới đến 31/10/2017 có quyết định phê duyệt dự án đầu tư.

- Mức vốn kế hoạch năm 2018 của từng Chương trình, dự án không vượt quá tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2018-2020 còn lại của chương trình, dự án.

2. Về thứ tự ưu tiên bố trí vốn

(1) Bố trí vốn để thanh toán tối thiểu 20% tổng số nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn NSNN giai đoạn 2016-2020 còn lại chưa thanh toán.

(2) Bố trí vốn để thu hồi tối thiểu 20% số vốn ứng trước nguồn NSNN dự kiến thu trong giai đoạn 2016-2020 còn lại chưa thu hồi.

(3) Bố trí đủ vốn đối ứng cho dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài theo dự kiến kế hoạch trung hạn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

(4) Ưu tiên bố trí vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo hình thức hợp tác công tư (PPP).

(5) Dự án đã hoàn thành năm 2017, dự án cần đẩy nhanh tiến độ, phần đầu cơ bản hoàn thành năm 2018.

(6) Dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành sau năm 2018 theo tiến độ được duyệt.

(7) Sau khi bố trí đủ vốn cho các dự án nêu trên, nếu còn vốn mới xem xét bố trí cho các dự án khởi công mới, trong đó ưu tiên dự án cấp bách về phòng chống, khắc phục lũ lụt, thiên tai, bảo vệ môi trường.

III. Dự kiến Phương án phân bổ tổng kế hoạch vốn năm 2018 là 4.414.585 tỷ đồng như sau:

A. Đối với nguồn vốn ngân sách Trung ương: 1.554,135 tỷ đồng

1. Hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg là 128,224 tỷ đồng

Sẽ thống nhất với Thường trực HĐND tỉnh để phân bổ đúng 128,224 tỷ đồng hỗ trợ về nhà ở cho người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh khi được Trung ương giao vốn chính thức.

2. Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia là 327,611 tỷ đồng

(1) **Chương trình xây dựng nông thôn mới:** Kế hoạch vốn trung hạn của chương trình là 938,16 tỷ đồng, đã bố trí đến hết năm 2017 là 169,200 tỷ đồng, còn lại 762,68 tỷ đồng; kế hoạch vốn năm 2018 được thông báo là **144,2 tỷ đồng**.

(2) **Chương trình giảm nghèo bền vững:** Kế hoạch vốn trung hạn của chương trình là 1.252,939 tỷ đồng, đã bố trí đến hết năm 2017 là 447,514 tỷ

đồng, còn lại 805,425 tỷ đồng; kế hoạch vốn năm 2018 được thông báo là **183,411 tỷ đồng**.

UBND tỉnh sẽ xây dựng kế hoạch năm 2018 vốn Chương trình MTQG theo đúng các nguyên tắc, tiêu chí được Trung ương hướng dẫn riêng, thống nhất với Thường trực HĐND tỉnh để phân khai thực hiện.

3. Vốn các Chương trình mục tiêu là 318 tỷ đồng

Căn cứ 07 thứ tự ưu tiên như trên, UBND tỉnh trình phân bổ nguồn vốn này như sau:

(1) Về thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản: Theo Quyết định số 572/QĐ-BKHĐT ngày 20/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về giao chi tiết kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách nhà nước 2016-2020; trong đó, nợ đọng xây dựng cơ bản vốn Chương trình mục tiêu của tỉnh là 48,25 tỷ đồng thuộc dự án Vũng neo đậu tàu thuyền đảo Lý Sơn (giai đoạn 2) là 46 tỷ đồng và dự án đường cơ động phía Đông Nam đảo Lý Sơn (giai đoạn 3) là 2,25 tỷ đồng. Trong kế hoạch năm 2016 và 2017 thuộc nguồn vốn này, tỉnh đã bố trí trả nợ đủ 48,25 tỷ đồng. Do vậy, trong năm 2018 tỉnh Quảng Ngãi không có nợ đọng XDCB thuộc vốn Chương trình mục tiêu.

(2) Bố trí thu hồi tối thiểu 20% vốn ứng trước: Tại Công văn số 8759/BKHĐT-TH ngày 25/10/2017, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã yêu cầu thu hồi các khoản ứng trước của các chương trình mục tiêu của tỉnh là 63,3 tỷ đồng; UBND tỉnh dự kiến hoàn ứng cho 05 danh mục đã ứng, tương ứng với số vốn là **63,3 tỷ đồng**.

(3) Bố trí vốn đối ứng các dự án ODA và vốn vay ưu đãi: UBND tỉnh bố trí vốn đối ứng các dự án ODA của tỉnh từ nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương, không sử dụng vốn chương trình mục tiêu từ ngân sách Trung ương.

(4) Bố trí vốn tham gia thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư (PPP): Tương tự như đối ứng các dự án ODA, UBND tỉnh cũng sử dụng vốn cân đối ngân sách địa phương để bố trí cho các dự án này.

(5) Còn lại phân bổ chi tiết cho các dự án triển khai thực hiện là 254,7 tỷ đồng, dự kiến bố trí thực hiện 19 dự án chuyên tiếp và khởi công mới dự án Các tuyến đê biển huyện Lý Sơn (giai đoạn 1).

4. Vốn trái phiếu Chính phủ là 550 tỷ đồng: Thuộc kế hoạch vốn đầu tư trung hạn giai đoạn 2016-2020 của dự án cầu Cửa Đại, bố trí để tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện trong năm 2018.

5. Vốn nước ngoài (ODA) là 230,3 tỷ đồng: Dự kiến bố trí cho Chương trình ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh là 28,775 tỷ đồng, còn lại 201,525 tỷ đồng bố trí cho các dự án thuộc các ngành Tài nguyên và Môi trường, Giáo dục, Y tế và Giảm nghèo, đăng ký kế hoạch vốn và được Trung ương giao danh mục cụ thể.

B. Đối với nguồn vốn ngân sách địa phương, với tổng số vốn là 2.860,450 tỷ đồng:

Căn cứ các nguyên tắc, tiêu chí hướng dẫn của trung ương như trên, UBND tỉnh trình phân bổ như sau:

1. Vốn cân đối theo tiêu chí, tổng số tiền là 2.035,450 tỷ đồng³, dự kiến bố trí cho các mục tiêu:

(1) Phân cấp cho 14 huyện, thành phố là 353 tỷ đồng.

(2) Bố trí hoàn trả các khoản ứng trước là 305,171 tỷ đồng.

Theo Quyết định số 425/QĐ-UBND ngày 14/6/2017 của UBND tỉnh về kế hoạch hoàn trả kinh phí tạm ứng, ứng trước ngân sách tỉnh đến năm 2016, trong năm 2018 bố trí thu hồi 305,171 tỷ đồng đã ứng trước cho các dự án từ năm 2010-2014 cho các đơn vị: Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi, Sở Giao thông vận tải, Trường Đại học Phạm Văn Đồng, UBND các huyện: Sơn Tịnh, Sơn Hà, Bình Sơn; Công ty Khai thác Công trình thủy lợi tỉnh.

(3) Trả nợ vốn vay tín dụng ưu đãi là 73,750 tỷ đồng (bao gồm các khoản vay từ năm 2014-2015).

(4) Bố trí cho các dự án quyết toán và 09 dự án hoàn thành năm 2017 còn thiếu vốn là 103 tỷ đồng.

(5) Đối ứng các dự án ODA là 70 tỷ đồng

(6) Bố trí vốn đối ứng các dự án do trung ương đầu tư là 23 tỷ đồng.

(7) Bố trí thực hiện chính sách khuyến khích đầu tư và tham gia dự án PPP là 70 tỷ đồng.

(8) Bố trí để chuẩn bị đầu tư là 05 tỷ đồng.

(9) Bố trí Chương trình xây dựng nông thôn mới: 205 tỷ đồng (trong đó có 15 tỷ đồng thực hiện Chương trình nước sạch vệ sinh môi trường nông thôn).

(10) Bố trí hỗ trợ có mục tiêu cho huyện Ba Tơ thực hiện chương trình ATK là 10 tỷ đồng.

(11) Bố trí thực hiện 82 dự án là 817,529 tỷ đồng, trong đó:

- Bố trí 63 dự án chuyển tiếp, với số tiền là 708,100 tỷ đồng

- Bố trí 19 dự án khởi công mới năm 2018 là 109,429 tỷ đồng.

2. Đối với nguồn vốn khai thác quỹ đất là 600 tỷ đồng

UBND tỉnh trình giao nguồn vốn quỹ đất là 600 tỷ đồng (tăng 50 tỷ đồng so với kế hoạch Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông báo), cụ thể:

- Bố trí 157 tỷ đồng cho 09 dự án chuyển tiếp do tỉnh quản lý, trong đó có 03 dự án do Sở Tài nguyên Môi trường, 01 dự án do Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình giao thông tỉnh, 05 dự án do Công ty QISC làm chủ đầu tư.

- Bố trí thực hiện công tác đo đạc, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp

³ Trung ương giao dự toán là 1.932,450 tỷ đồng; căn cứ tình hình dự toán thu chi ngân sách năm 2018, nguồn vốn này tỉnh dự kiến giao tăng hơn so với dự toán Trung ương giao là 103 tỷ đồng.

giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 60 tỷ đồng.

- Giao các huyện, thành phố thu, chi là 383 tỷ đồng.

3. Vốn xố số kiến thiết là 70 tỷ đồng

Bố trí 60 tỷ đồng cho 05 dự án thuộc lĩnh vực giáo dục và y tế (trong đó, chuyển tiếp 01 dự án và khởi công mới 04 dự án); còn lại 10 tỷ đồng, dự kiến bố trí cho Chương trình xây dựng nông thôn mới.

4. Đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương là 155 tỷ đồng:
UBND tỉnh sẽ báo cáo Thường trực HĐND tỉnh phương án sử dụng khi được Trung ương hướng dẫn.

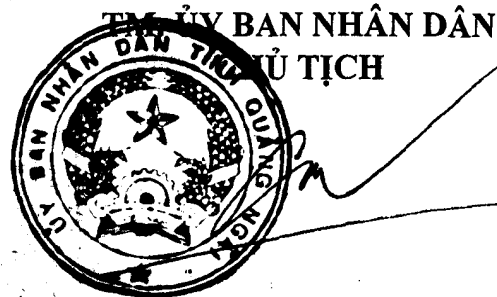
(Chi tiết dự kiến phân bổ và danh mục đầu tư kèm theo Báo cáo số 268/BC-UBND ngày 21/11/2017 của UBND tỉnh).

(Kèm theo dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh)

Kính trình HĐND tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 8 xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- VPUB: CVP, PCVP, các P.N/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, Thhtlván249.



Trần Ngọc Căng